

Số: 48/2022/QĐST-HNGĐ

Tân Hưng, ngày 20 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 65/2022/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Bà Võ Thị N, sinh năm: 1984; Địa chỉ: Ấp M, xã A, huyện H, tỉnh A.

Bị đơn: Ông Hồ Văn H, sinh năm: 1980; Địa chỉ: Ấp M, xã A, huyện H, tỉnh A.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam; Địa chỉ: Tòa nhà CC5, khu D, phường L, quận M, thành phố N.

Người đại diện hợp pháp của Ngân hàng: Ông Lê Văn T, chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện H, tỉnh A. Là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số: 7300/QĐ-NHCS ngày 19/9/2019).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Võ Thị N với ông Hồ Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Bà Võ Thị N và ông Hồ Văn H đồng ý thuận tình ly hôn.

Về con chung:

Bà Võ Thị N được quyền tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc con chung tên Hồ Văn N, sinh ngày: 25/11/2013, giới tính: Nam (Hiện cháu N đang sống chung với bà N).

Ông Hồ Văn H không trực tiếp nuôi con nhưng ông H được quyền đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con, không ai được quyền cản trở ông H thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập đến.

Về tài sản: Không yêu cầu giải quyết nên không đề cập đến.

Về nợ chung: Bà Võ Thị N và ông Hồ Văn H có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam thông qua phòng giao dịch huyện H số tiền 8.100.000 đồng. Tiếp tục tính lãi từ ngày 12/3/2022 theo mức lãi suất tại hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi bà N, ông H trả hết nợ gốc và lãi suất (Trong hạn và quá hạn) cho Ngân hàng.

Về án phí:

Bà Võ Thị N và ông Hồ Văn H phải liên đới chịu 202.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Nhưng bà N tự nguyện nộp thay cho ông H, bà N phải chịu 352.500 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm bà N đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0003179 ngày 29 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh A. Bà N còn phải nộp tiếp số tiền 52.500 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam không phải chịu án phí theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 11 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh/huyện;
- VKSND huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã A;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Ngô Văn Thành